

Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp giấy phép phát hành chứng chỉ quỹ ra công chúng có nghĩa là việc xin phép lập Quỹ và phát hành chứng chỉ quỹ đầu tư đã thực hiện theo các quy định của pháp luật liên quan, không hàm ý bảo đảm về nội dung của Bản cáo bạch cũng như mục tiêu, chiến lược đầu tư của Quỹ.

# **BẢN CÁO BẠCH TÓM TẮT**

## **QUỸ ĐẦU TƯ CÂN BẰNG PVCOM**

*Giấy chứng nhận đăng ký chào bán chứng chỉ Quỹ đầu tư chứng khoán ra công chúng số ... ..  
do Chủ tịch Ủy ban chứng khoán Nhà nước cấp ngày ....*

*Loại hình: Quỹ mở*

*Ngày đăng ký Bản cáo bạch với UBCKNN:*

*Thời hạn hiệu lực của Bản Cáo bạch kể từ ngày:*

**Bản cáo bạch này được phát hành bởi:**

**Công ty Cổ Phần Quản lý quỹ Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam (PVCB CAPITAL)**

Địa chỉ: Tầng 9, tòa nhà Hapro, 11B Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (84.24) 39747088

Fax : (84.24) 39747014

Website: [www.pvcomcapital.com.vn](http://www.pvcomcapital.com.vn)

**Nơi cung cấp Bản cáo bạch:**

Bản Cáo Bạch cập nhật nhất cùng các tài liệu của Quỹ (báo cáo hoạt động, báo cáo tài chính và các tài liệu cần thiết khác) được cung cấp trên trang điện tử của PVCB Capital [www.pvcomcapital.com.vn](http://www.pvcomcapital.com.vn) và các đại lý phân phối như danh sách trong phụ lục 1 của Bản Cáo Bạch

**Phụ trách công bố thông tin:**

Ông: Trần Quang Vinh - Giám đốc

Địa chỉ: Công Ty Cổ phần Quản lý quỹ Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam (PVCB Capital)

Tầng 9, Tòa nhà Hapro, số 11B Cát Linh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Điện thoại: 024 39747088; Fax: 024 39747014

Quỹ đầu tư chứng khoán được mô tả trong Bản Cáo Bạch này là Quỹ được thành lập theo Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021 và các văn bản hướng dẫn thi hành. Bản cáo bạch này đã được đăng ký với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ngày ...../...../20....

## MỤC LỤC

I. THÔNG TIN QUAN TRỌNG .....	3
II. THÔNG TIN CHUNG VỀ QUỸ .....	3
III. THÔNG TIN VỀ CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ VÀ CÁC TỔ CHỨC CUNG CẤP DỊCH VỤ.....	4
1. Thông tin chung về Công ty Quản lý quỹ .....	4
2. Ban đại diện quỹ .....	<b>Error! Bookmark not defined.</b>
3. Các tổ chức cung cấp dịch vụ .....	6
IV. THÔNG TIN VỀ GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ .....	7
1. Phát hành chứng chỉ quỹ lần đầu (IPO) .....	7
2. Giao dịch chứng chỉ quỹ các lần tiếp theo .....	8
V. CÁC LOẠI GIÁ DỊCH VỤ VÀ THUẾ .....	11
1. Các loại giá dịch vụ, chi phí do Nhà đầu tư trả.....	11
2. Các loại giá dịch vụ, chi phí do Quỹ trả.....	12
3. Chính sách thuế.....	14
VI. PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN .....	14
1. Báo cáo cho Nhà Đầu Tư.....	17
2. Thông tin liên lạc .....	17

## I. THÔNG TIN QUAN TRỌNG

Nhà đầu tư cần lưu ý rằng những nội dung dưới đây là nội dung tóm tắt của Bản cáo bạch Quỹ PBIF, để có đầy đủ thông tin, Nhà đầu tư cần phải tham khảo Bản cáo bạch chi tiết và Điều lệ Quỹ PBIF. Trường hợp Nhà đầu tư còn nghi ngờ về quyết định đầu tư, Nhà đầu tư nên tìm hiểu thêm thông tin và/hoặc tham khảo ý kiến chuyên gia để có quyết định thích hợp.

## II. THÔNG TIN CHUNG VỀ QUỸ

<b>Tên quỹ</b>	<i>Tên tiếng Việt:</i> QUỸ ĐẦU TƯ CÂN BẰNG PVCOM <i>Tên viết tắt:</i> PBIF <i>Tên tiếng Anh:</i> PVCOM Balance Investment Fund
<b>Loại hình quỹ</b>	Quỹ mở
<b>Địa chỉ liên hệ</b>	Công ty CP Quản lý quỹ Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam (PVCB Capital) Tầng 9, tòa nhà Hapro, 11B Cát Linh, Đống Đa, Hà Nội Điện thoại: 024.39747088; Fax 024.39747014
<b>Giấy đăng ký phát hành</b>	
<b>Giấy phép thành lập và hoạt động quỹ</b>	
<b>Tính chất và thời gian hoạt động của Quỹ</b>	Quỹ Đầu tư Cân bằng PVCOM là quỹ đầu tư đại chúng dạng mở, tổ chức và hoạt động theo pháp luật hiện hành của Việt Nam. Quỹ có trách nhiệm phát hành và mua lại chứng chỉ quỹ đã phát hành theo yêu cầu của Nhà Đầu tư vào ngày giao dịch. Quỹ không giới hạn thời hạn hoạt động.
<b>Đối tượng chào bán</b>	Nhà đầu tư cá nhân, pháp nhân trong và ngoài nước
<b>Mục tiêu đầu tư</b>	Quỹ Đầu tư Cân bằng PVCOM tìm kiếm sự kết hợp tối ưu và linh hoạt giữa cổ phiếu và các tài sản có thu nhập cố định trên cơ sở đánh giá rủi ro và thu nhập của từng loại tài sản theo từng thời kỳ. Danh mục đầu tư của Quỹ tập trung vào các cổ phiếu của các doanh nghiệp có vốn hóa lớn, thanh khoản cao trên thị trường chứng khoán, các loại trái phiếu niêm yết (các loại trái phiếu chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh, trái phiếu niêm yết của doanh nghiệp có uy tín, có xếp hạng tín nhiệm cao...) và các tài sản khác phù hợp với quy định của pháp luật. Mục tiêu đầu tư của Quỹ có thể được thay đổi theo từng thời điểm phụ thuộc vào điều kiện thị trường và quyết định của Đại hội Nhà Đầu Tư nhằm tối đa hóa lợi

	<p>nhuận cho Nhà Đầu Tư, nhưng vẫn đảm bảo tuân thủ các quy định của Pháp luật hiện hành.</p>
<b>Chiến lược đầu tư</b>	<p>Để đảm bảo mục tiêu xuyên suốt của Quỹ là đảm bảo an toàn vốn nhưng vẫn đem lại lợi suất hấp dẫn cho Nhà Đầu Tư và tăng thanh khoản cho chứng chỉ Quỹ, Quỹ sẽ xây dựng một danh mục kết hợp tối ưu và linh hoạt giữa cổ phiếu và các tài sản có thu nhập cố định trên cơ sở đánh giá rủi ro các công cụ nợ đa dạng với tỷ trọng phân bổ linh hoạt tùy thuộc vào điều kiện thị trường và nhận định của công ty quản lý quỹ trong từng thời điểm. Các tài sản đầu tư tập trung chủ yếu vào (1) các cổ phiếu của các doanh nghiệp có vốn hóa lớn, thanh khoản cao trên thị trường chứng khoán, và (2) các công cụ tiền tệ, trái phiếu Chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp được niêm yết, trái phiếu doanh nghiệp phát hành bởi tổ chức niêm yết có bảo lãnh thanh toán của tổ chức tín dụng hoặc cam kết mua lại của tổ chức phát hành tối thiểu 1 lần trong 12 tháng và mỗi lần mua lại tối thiểu 30% giá trị đợt phát hành.</p> <p>Khi điều kiện thị trường không thuận lợi, để đảm bảo an toàn vốn cho Nhà Đầu Tư, Quỹ có thể đầu tư tới 100% giá trị tài sản ròng của Quỹ vào tiền gửi có kỳ hạn, tài sản tương đương tiền và các tài sản có thu nhập cố định ít rủi ro.</p> <p>Khi thị trường cổ phiếu thuận lợi, Quỹ có thể đầu tư một phần của giá trị tài sản ròng của quỹ vào cổ phiếu niêm yết có vốn hóa lớn trên thị trường nhằm tìm kiếm lợi suất cao hơn cho Nhà Đầu Tư, nhưng vẫn phải đảm bảo các hạn chế của luật chứng khoán liên quan và an toàn vốn cho Nhà Đầu Tư.</p>

### III. THÔNG TIN VỀ CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ VÀ CÁC TỔ CHỨC CUNG CẤP DỊCH VỤ

#### 1. Thông tin chung về Công ty Quản lý quỹ

Tên công ty: Công ty Cổ Phần Quản lý quỹ Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt nam

Tên tiếng Anh: PVcomBank Fund Management JSC.

Tên viết tắt: PVCB Capital

Giấy Phép Thành Lập và Hoạt Động số 23/UBCK-GP do UBCKNN cấp ngày 14/12/2007 và Giấy phép sửa đổi gần nhất số 48/GPDC-UBCK do UBCK cấp ngày 10/08/2020.

Trụ sở chính: Tầng 9, Tòa nhà Hapro, số 11B Cát Linh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội

Điện thoại: 024.39747088

Fax: 024.39747014

Website: [www.pvcomcapital.com.vn](http://www.pvcomcapital.com.vn)

Vốn điều lệ: 100.000.000.000 đồng (một trăm tỷ đồng).

PVCB Capital được thành lập từ năm 2007, là công ty quản lý quỹ chuyên biệt và duy nhất thuộc Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt nam (PVcomBank). Công ty hiện có 03 cổ đông, trong đó có 01 cổ đông là tổ chức tín dụng và 02 cổ đông cá nhân.

PVCB Capital cung cấp các dịch vụ quản lý quỹ; quản lý danh mục đầu tư và tư vấn đầu tư chứng khoán đa dạng cho các Nhà Đầu Tư cá nhân và tổ chức. Tổng tài sản quản lý của PVCB Capital hiện lên đến hơn 9.000 tỷ đồng. Trong quá trình hoạt động, PVCB Capital đã quản lý hai quỹ thành viên là Quỹ Thành viên Tập trung Cổ phần hóa (VEFF) hiện đã hoàn tất giải thể vào tháng 4/2022, Quỹ đầu tư Giá trị Nemo – PVcom (NPMF) thành lập tháng 2 năm 2022, và một quỹ mở đại chúng là Quỹ mở đầu tư trái phiếu PVcom (PVBF) là một trong những Quỹ trái phiếu có kết quả hoạt động tốt nhất thị trường năm 2021.

## **2. Ban đại diện quỹ**

Ban đại diện quỹ gồm 03 (ba) thành viên độc lập như sau:

### **Ông Kiều Phương Khoan – Thành viên độc lập Ban đại diện quỹ, Chủ tịch Ban Đại diện quỹ**

Ông Khoan hiện là Phó Giám đốc Công ty TNHH Dịch vụ - Đầu tư và Kinh doanh địa ốc Minh Bình.

Ông Khoan có trình độ chuyên môn về pháp luật và hiện đang phụ trách công tác pháp lý của công ty. Ông cũng có trình độ chuyên môn tài chính kế toán và quản trị kinh doanh. Ông đã từng tham gia hoạt động tài chính trong Ban dịch vụ tài chính – Tổng công ty Tài chính cổ phần Dầu khí Việt nam (PVFC). Từ tháng 6 năm 2021, ông được bổ nhiệm làm Phó Giám đốc Công ty TNHH Dịch vụ - Đầu tư và Kinh doanh địa ốc Minh Bình.

Ông Khoan có bằng tốt nghiệp Đại học Luật Hà Nội và các chứng chỉ Luật áp dụng trong ngành chứng khoán; Cơ bản về chứng khoán và thị trường chứng khoán. Ông có bằng tốt nghiệp Đại học Tài chính Kế toán – Hà nội và Đại học Quốc gia Hà nội – Chương trình liên kết đào tạo Thạc sỹ.

### **Ông Phạm Thiên Quang – Thành viên độc lập Ban đại diện quỹ**

Ông Quang hiện là Giám đốc khối dịch vụ quản lý tài sản Công ty Cổ phần Chứng khoán Vndirect.

Ông Quang có gần 14 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực phân tích đầu tư và quản lý đầu tư chứng khoán. Ông từng giữ vị trí chức Trưởng bộ phận Phân tích – Đầu tư của Công ty Cổ phần chứng khoán Quân Đội (MBS) và giám đốc Khu vực phía nam của Công ty TNHH tư vấn và đầu tư AFTC.

Ông Quang có Chứng chỉ hành nghề Quản lý Quỹ số 001194 do UBCKNN cấp ngày 14/01/2015 và chứng chỉ CFA level 2.

Ông tốt nghiệp Khoa Kinh tế đối ngoại - Đại học Ngoại Thương và Khoa quan hệ quốc tế - Học viện Quan hệ quốc tế.

### **Bà Phạm Thị Biều – Thành viên độc lập Ban đại diện quỹ**

Bà Biều hiện giữ vị trí Kế toán trưởng tại Công ty cổ phần Đầu tư Xây dựng Điện.

Bà Biều có hơn 20 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực kế toán và quản lý tài chính. Bà từng làm Trưởng phòng Tổng hợp kiêm phó phòng nghiệp vụ I Công ty TNHH Tư vấn Tài chính và Dịch vụ Kiểm toán - Tổng công ty Sông Đà. Từ tháng 06/2009 đến tháng 05/2015, bà làm chuyên viên phòng Tài chính Kế toán tại Tổng công ty Sông Đà. Tháng 06/2015, bà được bổ nhiệm làm Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Điện và giữ vị trí Kế toán trưởng đến thời điểm hiện tại.

Bà Biểu tốt nghiệp chuyên ngành Kế toán tại Trường Đại học Tài chính Kế toán Hà Nội. Bà có chứng chỉ Kế toán trưởng của Trung tâm tư vấn Kế toán – Kiểm toán thuộc Trường đại học Kinh tế Quốc dân cấp và Chứng nhận tham gia lớp bồi dưỡng nghiệp vụ Kiểm toán của Trung ương hội Kế toán Việt Nam cấp.

### 3. Các tổ chức cung cấp dịch vụ

<p><b>Ngân hàng lưu ký, giám sát và tổ chức được ủy quyền cung cấp dịch vụ quản trị quỹ</b></p>	<p><b>Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Hà Thành (BIDV Hà Thành)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động chi nhánh số: 0100150619-073 do sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội cấp ngày 12/09/2003, sửa đổi lần thứ mười hai (12) ngày 16/06/2020.</li> <li>- Giấy phép hoạt động lưu ký chứng khoán số: 510/QĐ-ĐKHĐLK ngày 01/08/2006 do UBCKNN cấp.</li> <li>- Giấy chứng nhận chi nhánh hoạt động lưu ký số 19/GCNTVLK-CN-3 đăng ký lần đầu ngày 30/08/2006, thay đổi lần thứ 3 ngày 30/12/2014.</li> <li>- Trụ sở chính: Số 74, Phố Thọ Nhuộm, Phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội, Việt Nam</li> <li>- Điện thoại: 024 3941 1840; Fax: 024 3941 1847</li> <li>Website: <a href="http://www.bidv.com.vn">www.bidv.com.vn</a></li> </ul>
<p><b>Đại lý phân phối chứng chỉ quỹ</b></p>	<p><b>Công ty Cổ phần Quản lý quỹ Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt nam</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy phép hoạt động: 23/UBCK-GP do Ủy ban chứng khoán Nhà nước cấp ngày 14/12/2007 và Giấy phép sửa đổi gần nhất số 78/GPDC-UBCK do UBCK cấp ngày 27/9/2018.</li> <li>- Địa điểm phân phối chứng chỉ quỹ: Tầng 9 Tòa nhà Hapro, số 11B Cát Linh, quận Đống Đa, Hà nội</li> <li>- Điện thoại: (84-24) 39747088</li> <li>- Website: <a href="http://www.pvcomcapital.com.vn">http://www.pvcomcapital.com.vn</a></li> </ul> <p><b>Công ty Cổ phần FINCORP</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0314127430 chứng nhận lần đầu ngày 23/11/2016, chứng nhận thay đổi lần thứ 12 ngày 09/07/2021</li> <li>- Giấy phép đăng ký hoạt động phân phối chứng chỉ quỹ mở: số 01/GCN-UBCK cấp ngày 02/04/2018</li> <li>- Địa điểm phân phối chứng chỉ quỹ: 4A/167A Đường Nguyễn Văn Thương, phường 25, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh</li> <li>- Điện thoại: (84-28) 3636 1079</li> <li>- Website: <a href="https://fmarket.vn/home">https://fmarket.vn/home</a></li> </ul>
<p><b>Tổ chức được ủy quyền cho dịch vụ đại lý chuyển nhượng</b></p>	<p><b>Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD)</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Địa chỉ trụ sở chính: 112 Hoàng Quốc Việt, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội</li> <li>- Quyết định thành lập số 189/2005/QĐ-TTg do Thủ tướng Chính phủ ban hành ngày 27/07/2005.</li> </ul>

<b>Công ty kiểm toán</b>	- Công Ty Quản Lý Quỹ PVCB Capital sẽ đề xuất với Đại Hội Nhà Đầu Tư ít nhất hai (02) công ty kiểm toán để lựa chọn một công ty kiểm toán cho Quỹ nhằm đảm bảo tính chính xác của các số liệu báo cáo cho Nhà Đầu Tư trong năm tài chính.
--------------------------	---

#### IV. THÔNG TIN VỀ GIAO DỊCH CHỨNG CHỈ QUỸ

##### 1. Phát hành chứng chỉ quỹ lần đầu (IPO)

<b>Vốn điều lệ dự kiến huy động tối thiểu</b>	51.000.000.000 (năm mươi một tỷ) đồng
<b>Đơn vị tiền tệ</b>	Đồng Việt Nam
<b>Mệnh giá</b>	10.000 (mười nghìn) đồng/Đơn Vị Quỹ
<b>Giá dịch vụ phát hành</b>	0%
<b>Giá phát hành (bao gồm giá dịch vụ phát hành)</b>	Mệnh giá cộng thêm giá dịch vụ phát hành (nếu có)
<b>Số tiền đăng ký mua tối thiểu lần đầu</b>	1.000.000 (một triệu) đồng
<b>Phương thức phân bổ Chứng chỉ quỹ lần đầu</b>	<i>Số lượng Chứng Chỉ Quỹ được phân phối = Số tiền đăng ký mua/Giá phát hành</i>  Số lượng Chứng Chỉ Quỹ sau khi phân phối có thể là số lẻ ở dạng thập phân, làm tròn xuống tới số hạng thứ hai sau dấu phẩy.
<b>Ngày phát hành</b>	Sẽ được ghi rõ trong bản thông báo phát hành sau khi Quỹ PBIF được cấp phép phát hành ra công chúng.
<b>Thời gian phát hành lần đầu</b>	Tối thiểu hai mươi (20) ngày và tối đa chín mươi (90) ngày kể từ ngày Giấy Chứng Nhận Chào Bán Chứng Chỉ Quỹ ra công chúng có hiệu lực.
<b>Thời gian gia hạn phát hành</b>	Sẽ được UBCKNN xem xét gia hạn nhưng không quá ba mươi (30) ngày sau khi kết thúc thời gian phân phối Chứng Chỉ Quỹ.
<b>Địa điểm phát hành</b>	Chứng Chỉ Quỹ PBIF được phát hành lần đầu thông qua Đại Lý Phân Phối là Công ty Cổ phần Quản lý quỹ Ngân hàng TMCP Đại Chúng Việt Nam, Công ty Cổ phần FINCORP

## 2. Giao dịch chứng chỉ quỹ các lần tiếp theo

Quy định chung về giao dịch chứng chỉ quỹ	
Cách thức đặt lệnh giao dịch	- Giao dịch tại quầy, qua internet, điện thoại, fax tùy theo khả năng đáp ứng của Đại lý phân phối.
Ngày giao dịch (Ngày T)	- Chứng chỉ Quỹ PBIF được giao dịch ngày thứ 4 hàng tuần. Trong trường hợp ngày giao dịch rơi vào ngày nghỉ lễ thì giao dịch sẽ được thực hiện vào ngày làm việc gần nhất sau đó trừ khi Công Ty Quản Lý Quỹ có thông báo khác.
Thời điểm đóng sổ lệnh	14h45 ngày làm việc gần nhất trước Ngày giao dịch Chứng Chỉ Quỹ (Ngày (T-1)). Trong trường hợp ngày đóng sổ lệnh rơi vào ngày nghỉ lễ thì việc nhận lệnh sẽ được thực hiện vào 14h45 của ngày làm việc liền kề trước đó.  Là thời điểm cuối cùng mà Đại Lý Phân Phối nhận lệnh giao dịch từ Nhà Đầu Tư để thực hiện trong Ngày Giao Dịch Chứng Chỉ Quỹ. Các lệnh giao dịch nhận được sau thời điểm đóng sổ lệnh sẽ bị hủy.
Số dư tài khoản tối thiểu	Không áp dụng
Giá bán 1 Đơn vị Quỹ	Giá trị tài sản ròng trên 1 Đơn vị Quỹ tính tại Ngày giao dịch Chứng Chỉ Quỹ cộng với Giá dịch vụ phát hành
Giá mua lại 1 Đơn vị Quỹ	Giá trị tài sản ròng trên 1 Đơn vị Quỹ tính tại Ngày giao dịch Chứng Chỉ Quỹ trừ Giá dịch vụ mua lại
Thời hạn xác nhận giao dịch	Trong vòng ba (03) ngày làm việc kể từ Ngày giao dịch Chứng Chỉ Quỹ, Đại Lý Chuyển Nhượng của Quỹ sẽ cập nhật đầy đủ thông tin về sở hữu sau giao dịch của Nhà Đầu Tư vào sổ chính và Nhà Đầu Tư sẽ nhận được bản xác nhận giao dịch
Thời hạn thanh toán tiền bán chứng chỉ quỹ cho Nhà Đầu Tư	Trong vòng năm (05) ngày làm việc kể từ Ngày giao dịch Chứng Chỉ Quỹ, tiền bán Chứng Chỉ Quỹ sẽ được thanh toán trực tiếp vào tài khoản của Nhà Đầu Tư.
Hủy lệnh giao dịch	- Lệnh giao dịch Chứng Chỉ Quỹ chỉ được hủy trước Thời Điểm Đóng Sổ Lệnh. Nhà Đầu Tư thực hiện hủy lệnh tại Đại Lý Phân Phối mà Nhà Đầu Tư đã đăng ký giao dịch. - Trong trường hợp Nhà Đầu Tư hủy lệnh sau khi đã thực hiện chuyển tiền mua Chứng Chỉ Quỹ vào tài khoản của Quỹ, số tiền này sẽ được hoàn trả vào tài khoản của Nhà Đầu Tư trong vòng ba (03) ngày làm việc kể từ Ngày Giao Dịch Chứng Chỉ Quỹ. Phí chuyển tiền sẽ được trừ vào khoản tiền hoàn trả này.



### Giao dịch mua chứng chỉ quỹ

Lệnh mua tối thiểu	1.000.000 (một triệu) đồng.
Số lượng Chứng Chỉ Quỹ được phân phối	<b>Số lượng Chứng Chỉ Quỹ được phân phối = Số tiền đăng ký mua (1- Giá dịch vụ phát hành (%))/NAV một Đơn Vị Quỹ tại Ngày giao dịch</b>  - Lệnh mua thành công của Nhà đầu tư sẽ được thông báo trong vòng ba (03) ngày làm việc sau Ngày giao dịch.  - Số lượng Đơn Vị Quỹ sẽ được làm tròn xuống đến hai số thập phân sau dấu phẩy. Số Đơn Vị Quỹ lẻ sẽ không ảnh hưởng đến khả năng bán lại Đơn Vị Quỹ của Nhà đầu tư.
Chú ý	 - Trong trường hợp Công Ty Quản Lý Quỹ từ chối Lệnh mua, tiền mua sẽ được chuyển trả lại (không có lãi) cho Nhà đầu tư hoặc bên chuyển tiền không hợp lệ trong vòng 05 (năm) ngày làm việc kể từ kỳ giao dịch Chứng chỉ Quỹ áp dụng. Phí chuyển tiền sẽ được trừ vào số tiền hoàn trả này.  - Trường hợp số tiền mua Quỹ nhận được nhiều hơn lệnh đăng ký mua, số tiền dư nếu không nhận được yêu cầu chuyển trả từ khách hàng sẽ tiếp tục được giữ lại để chờ yêu cầu giao dịch tiếp theo từ khách hàng.  - Trường hợp số tiền mua Quỹ nhận được thấp hơn lệnh đăng ký mua và không nhận được yêu cầu chuyển trả từ khách hàng, số tiền mua sẽ tiếp tục được giữ lại để chờ yêu cầu giao dịch tiếp theo từ khách hàng.

### Giao dịch bán Chứng Chỉ Quỹ

Lệnh bán tối thiểu	Không áp dụng
Số tiền Nhà Đầu Tư nhận được	<b>Giá trị bán = Số lượng Chứng Chỉ Quỹ được mua lại x NAV một Đơn Vị Quỹ tại Ngày Giao Dịch x (1- Giá dịch vụ mua lại (%))</b>  - Số tiền Nhà Đầu Tư nhận được sẽ bằng Giá trị bán trừ đi phí ngân hàng và các khoản thuế theo quy định của pháp luật (nếu có)  - Tiền bán Chứng Chỉ Quỹ được chuyển khoản trực tiếp đến tài khoản của Nhà Đầu Tư đăng ký tại Đơn Đăng Ký mở tài khoản giao dịch chứng chỉ quỹ mở chậm nhất là năm (05) ngày làm việc kể từ Ngày giao dịch Chứng chỉ Quỹ.

### Giao dịch chuyển đổi Chứng Chỉ Quỹ

Nguyên tắc	- Lệnh bán đối với Chứng Chỉ Quỹ bị chuyển đổi được thực hiện trước, sau đó mới thực hiện lệnh mua Chứng Chỉ Quỹ của quỹ mục tiêu. Các lệnh được thực hiện tại các Ngày giao dịch Chứng Chỉ Quỹ của các quỹ tương ứng.
------------	--

- Trong trường hợp chuyển đổi sẽ không áp dụng số lượng Chứng Chi Quỹ tối thiểu cho mỗi lệnh mua ở quỹ mục tiêu và số lượng Chứng Chi Quỹ tối thiểu để duy trì tài khoản ở quỹ mục tiêu.
- Nhà Đầu Tư thanh toán giá dịch vụ chuyển đổi mà không phải thanh toán giá dịch vụ phát hành và giá dịch vụ mua lại trên số lượng Chứng Chi Quỹ đăng ký chuyển đổi.
- Nhà Đầu Tư sẽ nhận được xác nhận giao dịch của lệnh chuyển đổi trong vòng một (01) ngày kể từ Ngày giao dịch chứng chỉ quỹ của quỹ mục tiêu.

### Giao dịch chuyển nhượng phi thương mại (cho, biếu, tặng, thừa kế ...)

#### Nguyên tắc

- Các giao dịch chuyển nhượng phi thương mại (như cho, biếu, tặng, thừa kế...) Chứng chỉ Quỹ Đầu tư Cân bằng PVCOM cho một cá nhân/ tổ chức khác được thực hiện tại Đại Lý Phân Phối.
- Nhà Đầu Tư điền đầy đủ các thông tin vào Giấy đăng ký và cung cấp đầy đủ các văn bản, hồ sơ cần thiết để hoàn tất thủ tục giao dịch chuyển nhượng phi thương mại theo quy định của pháp luật cho Đại Lý Phân Phối trước Thời Điểm Đóng Sổ Lệnh của mỗi kỳ giao dịch.
- Nhà Đầu Tư có trách nhiệm thanh toán các khoản chi phí phát sinh và thuế liên quan đến việc chuyển nhượng phi thương mại theo quy định của pháp luật.

### Chương trình Đầu Tư Định Kỳ

#### Nguyên tắc

- Là chương trình đầu tư có hệ thống trong một khoảng thời gian, theo đó Nhà Đầu Tư sẽ thanh toán một khoản đầu tư nhất định định kỳ (hàng tháng hoặc hàng quý) để mua Chứng Chi Quỹ.
- Thời gian tham gia tối thiểu: một (01) năm, thanh toán liên tục hàng tháng hoặc hàng quý. Chương trình đầu tư định kỳ được coi là chấm dứt khi Nhà đầu tư thanh toán tiền mua Chứng chỉ quỹ không đúng hạn hoặc không liên tục hoặc không đúng số tiền đã đăng ký cho bất cứ lần thanh toán nào và/hoặc không tham gia tối thiểu 01 (một) năm
- Số tiền tối thiểu: 1.000.000 (một triệu) VND/tháng hoặc 3.000.000 (ba triệu) VND/quý
- Thời gian thanh toán: Thời hạn cuối cùng Quỹ nhận được tiền thanh toán là 17h00 ngày giao dịch cuối cùng của tháng (SIP tháng) hoặc ngày giao dịch cuối cùng của tháng một, tháng tư, tháng bảy và tháng mười (SIP Quý). Nhà đầu tư có thể chủ động chuyển tiền đầu tư vào tài khoản của Quỹ hàng tháng hoặc hàng quý hoặc đặt các lệnh chờ thanh toán tại ngân hàng nơi nhà đầu tư mở tài khoản.

- Giao dịch mua Chứng chỉ quỹ sẽ được thực hiện tại ngày giao dịch Chứng chỉ quỹ gần nhất sau khi Quỹ nhận được tiền mua chứng chỉ trong Chương trình đầu tư Định kỳ.

**Thực hiện một phần giao dịch, tạm dừng giao dịch Chứng Chỉ Quỹ**

- Nhà Đầu Tư lưu ý lệnh bán/lệnh chuyển đổi có thể chỉ được thực hiện một phần trong một số trường hợp như quy định tại trong Bản Cáo Bạch. Đối với việc thực hiện một phần các lệnh bán/chuyển đổi Công Ty Quản Lý Quỹ áp dụng theo nguyên tắc cùng một tỷ lệ theo đó Phần giá trị được thực hiện sẽ được phân bổ cho tất cả các Nhà Đầu Tư đăng ký giao dịch tại một kỳ giao dịch, theo cùng một tỷ lệ giữa giá trị thực hiện và giá trị đăng ký giao dịch. Phần còn lại của các lệnh bán chưa được thực hiện hết sẽ bị hủy.
- Chứng Chỉ Quỹ cũng có thể bị tạm dừng giao dịch trong một hoặc nhiều Ngày Giao Dịch do các điều kiện vượt ngoài tầm kiểm soát của PVCB Capital. Thời hạn tạm dừng giao dịch Chứng Chỉ Quỹ sẽ do Công Ty Quản Lý Quỹ thông báo cho Nhà Đầu Tư tùy vào tình hình thực tế nhưng không quá chín mươi (90) ngày, kể từ Ngày giao dịch Chứng Chỉ Quỹ gần nhất.

**V. CÁC LOẠI GIÁ DỊCH VỤ VÀ THUẾ**

**1. Các loại giá dịch vụ, chi phí do Nhà đầu tư trả**

TT	Loại giá dịch vụ	Diễn giải
1	Giá dịch vụ phát hành	<p>Giá dịch vụ phát hành: 0%</p> <p>Giá dịch vụ phát hành các lần tiếp theo có thể được thay đổi do Công Ty Quản Lý Quỹ quyết định và công bố bằng văn bản thông báo tại từng thời kỳ nhưng không vượt quá năm phần trăm (5%) giá trị giao dịch. Thời điểm áp dụng mức giá dịch vụ mới tăng sớm nhất là sáu mươi (60) ngày kể từ ngày Công Ty Quản Lý Quỹ công bố về mức giá dịch vụ mới trên trang thông tin điện tử của Công Ty Quản Lý Quỹ.</p>
3	Giá dịch vụ phát hành khi tham gia Chương Trình Đầu Tư Định Kỳ (SIP) và Phí phạt khi rời khỏi chương trình trước thời hạn	<p>Giá dịch vụ phát hành khi chương trình đầu tư định kỳ: 0%</p> <p>Phí phạt khi rời chương trình: 0% ngoài giá dịch vụ mua lại và giá dịch vụ chuyển đổi thông thường.</p> <p>Giá dịch vụ phát hành khi tham gia chương trình đầu tư định kỳ và phí phạt khi rời khỏi chương trình có thể được thay đổi do Công Ty Quản Lý Quỹ quyết định và công bố bằng văn bản thông báo tại</p>

		từng thời kỳ, nhưng không vượt quá năm phần trăm (5%) giá trị giao dịch khi tham gia chương trình và ba phần trăm (3%) giá trị bán thực hiện khi rời khỏi chương trình.
4	Giá dịch vụ mua lại	<p>Từ 1 đến 183 ngày: 2%</p> <p>Từ 184 đến 270 ngày: 1,5%</p> <p>Từ 271 ngày đến 365 ngày: 1%</p> <p>Từ 366 ngày đến 540 ngày: 0,5%</p> <p>Từ 541 ngày trở đi: 0%</p> <p>Giá dịch vụ mua lại có thể được thay đổi do Công Ty Quản Lý Quỹ quyết định và công bố bằng văn bản thông báo tại từng thời kỳ, nhưng không vượt quá ba phần trăm (3%) giá trị bán thực hiện được. Thời điểm áp dụng mức giá dịch vụ mới tăng sớm nhất là 90 ngày kể từ ngày Công Ty Quản Lý Quỹ công bố về mức giá dịch vụ mới trên trang thông tin điện tử của Công Ty Quản Lý Quỹ.</p> <p>Thời gian nắm giữ Chứng chỉ Quỹ được xác định theo nguyên tắc "mua trước bán trước" (FIFO).</p>
5	Giá dịch vụ chuyển đổi	<p>200.000 VND/giao dịch</p> <p>Giá dịch vụ chuyển đổi quỹ được áp dụng một lần trên giá trị chuyển đổi.</p> <p>Giá dịch vụ chuyển đổi có thể thay đổi do Công Ty Quản Lý Quỹ quyết định và công bố bằng văn bản thông báo tại từng thời kỳ, nhưng không vượt quá ba phần trăm (3%) giá trị chuyển đổi thực hiện được. Thời điểm áp dụng mức giá dịch vụ mới tăng sớm nhất là 90 ngày kể từ ngày Công Ty Quản Lý Quỹ công bố về mức giá dịch vụ mới trên trang thông tin điện tử của Công Ty Quản Lý Quỹ.</p>
6	Giá dịch vụ chuyển nhượng	<p>300.000 VNĐ/ một lần chuyển nhượng.</p> <p>Giá dịch vụ chuyển nhượng do người thực hiện chuyển nhượng thanh toán.</p>

## 2. Các loại giá dịch vụ, chi phí do Quỹ trả

TT	Loại giá dịch vụ	Diễn giải
1	Giá dịch vụ quản lý quỹ	1,3% NAV/năm
2	Giá dịch vụ giám sát quỹ	0,02%/NAV/năm và tối thiểu 5.000.000 đồng/tháng, chưa bao gồm thuế GTGT

3	Giá dịch vụ lưu ký	0,05%/NAV/năm và tối thiểu 15.000.000 đồng/tháng
4	Giá dịch vụ lưu ký xử lý hồ sơ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Đối với giao dịch cổ phiếu niêm yết/đăng ký giao dịch: 0,03% giá trị giao dịch và tối thiểu 100.000 đồng/ngày giao dịch và tối đa 10.000.000 đồng/ngày giao dịch</li> <li>- Đối với giao dịch trái phiếu niêm yết: 0,01% giá trị giao dịch</li> <li>- Đối với các giao dịch mua bán chứng khoán OTC và các tài sản khác: miễn phí</li> </ul>
5	Giá dịch vụ quản trị quỹ	0,03%/NAV/năm và tối thiểu 15.000.000 đồng/tháng, chưa bao gồm thuế GTGT
6	Giá dịch vụ đại lý chuyển nhượng, dịch vụ lưu ký, chuyển khoản của VSD	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Giá dịch vụ đại lý chuyển nhượng: 10.000.000 đồng/tháng</li> <li>- Giá dịch vụ lưu ký: <ul style="list-style-type: none"> <li>• 0,27 đồng/cổ phiếu, CCQ/tháng</li> <li>• 0,18 đồng/trái phiếu/tháng và tối đa 2.000.000 đồng/tháng/mã trái phiếu</li> </ul> </li> <li>- Giá dịch vụ chuyển khoản thực hiện giao dịch: 0,3 đồng/chứng khoán/1 lần chuyển khoản/ 1 mã, và tối đa 300.000 đồng/lần/mã chứng khoán</li> <li>- Các khoản Giá dịch vụ VSD thu của thành viên liên quan trực tiếp đến hoạt động của Quỹ: Theo mức phát sinh cụ thể. Giá dịch vụ lưu ký và Giá dịch vụ chuyển khoản được tính theo biểu giá dịch vụ của Bộ Tài chính quy định trong từng thời kỳ. Khi Bộ Tài chính thay đổi biểu Giá dịch vụ thì khoản mục này sẽ thay đổi tương ứng.</li> </ul>
7	Các loại chi phí khác	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Chi phí kiểm toán trả cho tổ chức kiểm toán;</li> <li>- Thù lao cho Ban đại diện Quỹ;</li> <li>- Giá dịch vụ môi giới cho các giao dịch của Quỹ;</li> <li>- Chi phí dịch vụ tư vấn pháp lý, dịch vụ báo giá và các dịch vụ hợp lý khác;</li> <li>- Chi phí dự thảo, in ấn, gửi Bản cáo bạch, bản cáo bạch tóm tắt, báo cáo tài chính, báo cáo thường niên, xác nhận giao dịch, sao kê tài khoản và các tài liệu khác cho nhà đầu tư; chi phí công bố thông tin của quỹ; chi phí tổ chức họp Đại hội Nhà đầu tư, Ban đại diện Quỹ;</li> <li>- Chi phí liên quan đến việc thuê các tổ chức độc lập cung cấp dịch vụ định giá, đánh giá tài sản Quỹ khi cần thiết (ví dụ như định giá các khoản chứng khoán chưa niêm yết);</li> <li>- Các chi phí hợp lý và hợp lệ và được Ban đại diện Quỹ quyết định;</li> <li>- Phí nộp cơ quan quản lý (phí xin giấy phép quỹ);</li> <li>- Thuế, phí, lệ phí mà quỹ phải thanh toán theo quy định của pháp luật;</li> <li>- Các loại chi phí khác phù hợp với quy định của pháp luật.</li> </ul>

Biểu Giá dịch vụ này chưa bao gồm VAT (nếu có), được tính trên cơ sở 1 năm có 365 ngày và chưa bao gồm phí thanh toán, Giá dịch vụ tài khoản (duy trì TK, internet banking ...) phục vụ cho hoạt động của Quỹ và phân phối cổ tức.

### **3. Chính sách thuế**

Nhà Đầu Tư trong quá trình mua/bán Chứng Chi Quỹ có thể phát sinh các nghĩa vụ thuế phải trả theo quy định của pháp luật. Các nghĩa vụ thuế liên quan trực tiếp đến Nhà Đầu Tư không được phản ánh trong kết quả hoạt động chung của Quỹ PBIF.

## **VI. PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN**

Quỹ Đầu tư Cân bằng PVCOM luôn hướng tới việc tối đa hóa lợi nhuận cho nhà đầu tư. Cổ tức Quỹ Đầu tư Cân bằng PVCOM được quy định cụ thể như sau:

- Cổ tức Quỹ có thể được phân phối cho nhà đầu tư mỗi năm 01 (một) lần dựa trên báo cáo đã được kiểm toán, theo đề xuất của Công Ty Quản Lý Quỹ, được sự chấp thuận của Ban đại diện Quỹ và trình Đại hội Nhà đầu tư thông qua.
- Nguồn để phân phối cổ tức Quỹ phải thỏa mãn ba điều kiện sau:
  - o Lợi nhuận lũy kế cho đến cuối năm tài chính mà Công Ty Quản Lý Quỹ đề xuất phân phối lợi nhuận phải dương sau khi trừ đi các chi phí phát sinh trong quá trình hoạt động theo quy định.
  - o Nguồn chia là từ lợi nhuận đã thực hiện của Quỹ trong quá trình hoạt động.
  - o Sau khi trừ số lợi nhuận dự kiến sẽ phân phối cho nhà đầu tư, số lợi nhuận lũy kế còn lại cho đến cuối năm tài chính mà Công Ty Quản Lý Quỹ đề xuất phân phối lợi nhuận vẫn phải lớn hơn hoặc bằng 0 (không).
- Công Ty Quản Lý Quỹ được phân chia cổ tức Quỹ khi quỹ đã hoàn thành hoặc có đủ năng lực tài chính để hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật; trích lập đầy đủ các quỹ theo quy định tại điều lệ quỹ; ngay sau khi trả hết số lợi nhuận đã định, quỹ vẫn phải bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ, nghĩa vụ tài sản khác đến hạn.
- Công Ty Quản Lý Quỹ phải khấu trừ mọi khoản thuế, phí, lệ phí theo quy định của pháp luật trước khi phân phối cổ tức cho nhà đầu tư.
- Cổ tức Quỹ được chi trả bằng tiền mặt hoặc bằng đơn vị Quỹ. Chi những nhà đầu tư được ghi trong danh sách nhà đầu tư tại ngày chốt quyền mới được nhận cổ tức quỹ. Trường hợp nhà đầu tư đã chuyển nhượng số đơn vị quỹ của mình trong thời gian giữa thời điểm kết thúc ngày chốt quyền và thời điểm chi trả thì người chuyển nhượng là người nhận cổ tức.
- Sau khi phân chia lợi nhuận, Công Ty Quản Lý Quỹ phải gửi cho nhà đầu tư báo cáo tổng kết việc phân chia lợi nhuận quỹ, bao gồm các nội dung sau:
  - o Phương pháp phân chia lợi nhuận (bằng tiền hoặc bằng đơn vị quỹ);
  - o Tổng lợi nhuận trong kỳ và lợi nhuận tích lũy, chi tiết từng hạng mục lợi nhuận;
  - o Giá trị lợi nhuận được phân chia, số lượng đơn vị quỹ phát hành để phân chia (trong trường hợp chia lợi nhuận bằng đơn vị quỹ);
  - o Giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ trước khi phân chia lợi nhuận và sau khi phân chia lợi nhuận;
  - o Các ảnh hưởng tác động đến giá trị tài sản ròng của Quỹ.

## **VII. CÁC RỦI RO KHI ĐẦU TƯ VÀO QUỸ**

TT	Rủi ro	Diễn giải
1	Rủi ro thị trường	Rủi ro này phát sinh khi các thị trường tài sản mà Quỹ tham gia có sự suy giảm từng phần hay toàn bộ trong một khoảng thời gian. Rủi ro này trên diện rộng mang tính hệ thống và nằm ngoài khả năng kiểm soát của Công Ty Quản Lý Quỹ. Tuy nhiên, có nhiều nhân tố góp phần tạo ra rủi ro thị trường, có thể giảm thiểu được bằng cách xác định và quản trị cụ thể đến từng loại rủi ro cấu thành, ví dụ như các rủi ro về tín dụng, lạm phát, rủi ro về lãi suất, rủi ro về biến động giá thị trường, rủi ro về tỷ giá.
2	Rủi ro tín dụng	Rủi ro tín dụng hay rủi ro mất khả năng thanh toán là rủi ro mà tổ chức phát hành không thể đáp ứng các nghĩa vụ của mình đối với phần vốn gốc và lãi khi đến hạn thanh toán. Rủi ro này chủ yếu liên quan đến các chứng khoán có thu nhập cố định. Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ xem xét cẩn trọng và thường xuyên đánh giá chất lượng tín dụng trong quá trình lựa chọn đầu tư và trái phiếu và các chứng khoán có thu nhập cố định khác.
3	Rủi ro lạm phát	Rủi ro lạm phát là rủi ro mà giá trị các khoản đầu tư của Quỹ suy giảm do lạm phát. Giá trái phiếu thường tỷ lệ nghịch với lạm phát, do lạm phát tăng cao sẽ làm tăng lợi suất trái phiếu, dẫn đến giá trái phiếu thấp hơn. Ngoài ra, lạm phát tiếp tục cao sẽ làm giảm giá trị thực của mệnh giá và lãi trái phiếu nhận được hàng kỳ. Quỹ có thể giảm thiểu rủi ro lạm phát lên phần tài sản phân bổ vào trái phiếu bằng cách rút ngắn kỳ hạn trái phiếu hoặc nắm giữ nhiều hơn những trái phiếu có lãi suất thả nổi nếu lạm phát được dự kiến tăng cao; hoặc ngược lại.
4	Rủi ro lãi suất	Rủi ro lãi suất là rủi ro mà giá trị hợp lý hoặc dòng tiền tương lai của các công cụ tài chính sẽ biến động theo do những thay đổi của lãi suất thị trường, dẫn tới giá thị trường của chứng khoán thay đổi... Thông thường, giá trị thị trường của trái phiếu và các chứng khoán cố định biến động ngược chiều với lãi suất. Để hạn chế những rủi ro về lãi suất, Công Ty Quản Lý Quỹ thường xuyên phân tích, đánh giá xu hướng lãi suất trong từng giai đoạn để có các quyết định phân bổ tài sản phù hợp. Đối với phần tài sản phân bổ vào trái phiếu, Quỹ sẽ giữ kỳ hạn của các trái phiếu một cách phù hợp tương ứng với các kỳ vọng về lãi suất.
5	Rủi ro tỷ giá	Rủi ro tỷ giá là rủi ro mà giá trị của khoản đầu tư của Quỹ và các công cụ tài chính bị ảnh hưởng bởi sự biến động tỷ giá. Các khoản đầu tư có rủi ro tỷ giá sẽ được Quỹ giám sát thông qua việc phân tích kỹ lưỡng các nguồn doanh thu và các khoản công nợ của các công ty đó. Ở khía cạnh khác, Quỹ sẽ không bảo vệ và chịu trách nhiệm cho rủi ro tỷ giá đối với Nhà Đầu Tư nước ngoài mua chứng chỉ Quỹ Đầu tư Cân bằng PVCOM bằng đơn vị tiền tệ sử dụng duy nhất của Quỹ là đồng Việt Nam. Các Nhà Đầu Tư nước ngoài vì vậy sẽ phải tự tìm kiếm các công cụ để tự phòng ngừa rủi ro này.

6	Rủi ro biến động giá	Rủi ro về biến động giá của Quỹ phát sinh khi một hay một số Nhà Đầu Tư đang nắm giữ một số lượng lớn Đơn Vị Quỹ quyết định thực hiện Lệnh Bán các Đơn Vị Quỹ này cùng lúc. Điều này có thể ảnh hưởng bất lợi tới giá Đơn Vị Quỹ nếu Công Ty Quản Lý Quỹ phải thoái vốn các khoản đầu tư tại mức thấp. Các quy định về thực hiện một phần lệnh bán và tạm dừng lệnh bán có thể giảm thiểu rủi ro biến động giá của Quỹ.
7	Rủi ro pháp lý	Thị trường chứng khoán cũng như hệ thống khung pháp lý liên quan của Việt Nam vẫn còn tương đối non trẻ. Sẽ tồn tại những rủi ro về pháp lý khi Chính Phủ vẫn đang trong quá trình hoàn thiện và điều chỉnh khung pháp lý cho các hoạt động của thị trường chứng khoán. Những điều chỉnh này có thể ảnh hưởng đến hoạt động của Quỹ hoặc giá trị tài sản của Quỹ trong tương lai. Công Ty Quản Lý Quỹ sẽ đánh giá mức độ ảnh hưởng của những thay đổi này đối với Quỹ và các công ty trong danh mục đầu tư của Quỹ sẽ để thay đổi cơ cấu danh mục đầu tư cho phù hợp.
8	Rủi ro tái đầu tư	Đây là rủi ro đặc thù của các khoản đầu tư trái phiếu khi dòng tiền từ trái tức được tái đầu tư với mức lãi suất thấp hơn mức lãi suất thị trường tại thời điểm mua trái phiếu. Rủi ro này xảy ra khi mức lãi suất thị trường có xu hướng giảm. Việc quản trị rủi ro tái đầu tư sẽ được Quỹ thực hiện qua công tác theo dõi chặt chẽ kỳ vọng lãi suất trên thị trường, thể hiện trên đường cong lợi suất và kỳ hạn của danh mục đầu tư trái phiếu. Trái phiếu có kỳ hạn dài sẽ được ưu tiên nắm giữ khi lãi suất đang ở mức cao và được kỳ vọng sẽ giảm. Trái phiếu có kỳ hạn ngắn hoặc có lãi suất thả nổi sẽ được ưu tiên nắm giữ nếu lãi suất được kỳ vọng tăng.
9	Rủi ro thiếu các công cụ phòng ngừa rủi ro	Theo quy định của pháp luật Việt Nam, Quỹ Đầu tư Cân bằng PVCOM được sử dụng các chứng khoán phái sinh niêm yết cho mục đích phòng ngừa rủi ro. Tuy nhiên, các công cụ phái sinh hiện tại chưa phát triển, nên khả năng sẽ không có sẵn các công cụ cần thiết để sử dụng.
10	Rủi ro thanh khoản	Đây là rủi ro khi Quỹ không thể thanh lý đủ tài sản để thanh toán cho các lệnh bán của Nhà Đầu Tư do tính thanh khoản của thị trường thấp; hay các lệnh bán/lệnh chuyển đổi chỉ được thực hiện một phần theo quy định của Điều Lệ Quỹ và pháp luật. Để hạn chế rủi ro thanh khoản, Quỹ luôn duy trì một mức độ thanh khoản phù hợp bằng cách giữ một phần trạng thái tiền tệ và tỷ lệ thích hợp ở các tài sản có tính thanh khoản cao nhất để đảm bảo rằng với các lệnh bán có thể tiên lượng được một cách hợp lý; việc thanh toán trong đa phần trường hợp sẽ được thực hiện đúng hạn và không bị ảnh hưởng bởi những tài sản kém thanh khoản nhất thời.



11	Rủi ro bất khả kháng	<p>Đây là các rủi ro khi các sự kiện xảy ra một cách khách quan không thể lường trước được và không thể khắc phục được mặc dù đã áp dụng mọi biện pháp cần thiết và khả năng cho phép, có thể ảnh hưởng lớn và đột ngột lên giá trị của tất cả hoặc một số tài sản của Quỹ, có thể bao gồm những sự kiện như:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>o Thảm họa thiên nhiên (động đất, lũ lụt), hỏa hoạn, thảm họa hạt nhân;</li> <li>o Môi trường kinh doanh như khủng hoảng tài chính, hệ thống ngân hàng, hoặc các lãnh đạo chủ chốt doanh nghiệp mất khả năng điều hành;</li> <li>o Khủng hoảng, trục trặc hệ thống thông tin, máy tính.</li> </ul>
----	----------------------	---

## VIII. CÔNG BỐ THÔNG TIN

### 1. Báo cáo cho Nhà đầu tư

Việc công bố thông tin của Quỹ được thực hiện qua một trong các phương tiện thông tin đại chúng dưới đây:

- Trên trang thông tin điện tử và các ấn phẩm của Công Ty Quản Lý Quỹ, Đại Lý Phân Phối; hoặc
- Trên các phương tiện thông tin đại chúng khác phù hợp với quy định của pháp luật.

Công Ty Quản Lý Quỹ định kỳ hàng tháng, quý, năm sẽ gửi Nhà Đầu Tư thống kê giao dịch, số dư trên tài khoản, và báo cáo về thay đổi Giá Trị Tài Sản Ròng Của Quỹ.

Công Ty Quản Lý Quỹ phải công bố hoặc cung cấp cho Nhà Đầu Tư các tài liệu quỹ gồm Bản Cáo Bạch, báo cáo tài chính của Quỹ, báo cáo tổng kết về hoạt động quản lý quỹ, báo cáo thống kê về giá dịch vụ giao dịch trong hoạt động đầu tư của Quỹ, báo cáo về hoạt động của Quỹ theo quy định của pháp luật. Các tài liệu này được cung cấp miễn phí cho Nhà Đầu Tư trên trang thông tin điện tử của Công Ty Quản Lý Quỹ hoặc gửi trực tiếp qua thư điện tử cho Nhà Đầu Tư.

Trong trường hợp Nhà Đầu Tư có yêu cầu, Công Ty Quản Lý Quỹ phải cung cấp quy trình quản trị rủi ro, nêu rõ các hạn chế đầu tư, phương pháp phòng ngừa và quản lý rủi ro sử dụng để quản lý tài sản cho quỹ.

### 2. Thông tin liên lạc

Mọi yêu cầu hỗ trợ của Nhà Đầu Tư sẽ được giải quyết tại văn phòng của Công Ty Quản Lý Quỹ hoặc các Đại Lý Phân Phối trong giờ làm việc.

## PHỤ LỤC: DANH SÁCH CÁC ĐẠI LÝ PHÂN PHỐI CHỨNG CHỈ QUỸ PBIF

Chứng Chỉ Quỹ PBIF được phân phối tại các Điểm Nhận Lệnh dưới đây của các Đại Lý Phân Phối sau:

Công ty Cổ phần Quản lý quỹ Ngân hàng TMCP Đại chúng Việt Nam

- Giấy phép hoạt động: 23/UBCK-GP do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 14/12/2007
- Địa điểm phân phối chứng chỉ quỹ:

- + Trụ sở chính: Tầng 9, Tòa nhà Hapro, 11B Cát Linh, quận Đống Đa, Hà Nội.
- Điện thoại: (84-24) 39747088
- Website: <http://www.pvcomcapital.com.vn>

**Công ty Cổ phần FINCORP**

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0314127430 chứng nhận lần đầu ngày 23/11/2016, chứng nhận thay đổi lần thứ 12 ngày 09/07/2021
- Giấy phép đăng ký hoạt động phân phối chứng chỉ quỹ mở: số 01/GCN-UBCK cấp ngày 02/04/2018
- Địa điểm phân phối chứng chỉ quỹ: 4A/167A Đường Nguyễn Văn Thương, phường 25, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh
- Điện thoại: (84-28) 3636 1079
- Website: <https://fmarket.vn/home>

**CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ QUỸ  
NGÂN HÀNG TMCP ĐẠI CHỨNG VIỆT NAM  
GIÁM ĐỐC**



**Trần Quang Vinh**